

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 110/2025/HS-ST
Ngày 11 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Huệ và bà Lê Thu Thúy.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Triệu Sinh Thủy, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:** ông Vũ Nhật Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đình N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 11 tháng 10 năm 1995; tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn D, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, Đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị T; vợ: Quàng Thị Đ; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 28/11/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Khắc N1** (tên gọi khác: không), sinh ngày 08 tháng 10 năm 1998; tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, Đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc T1 và bà Nguyễn Thị K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 28/11/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Quốc D** (tên gọi khác: không), sinh ngày 06 tháng 9 năm 2000; tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, Đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Lê Thị T2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo

đầu thứ ngày 28/11/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Thành T3, sinh năm 1973; nơi cư trú: tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Anh Nguyễn Tiến T4, sinh năm 1986; nơi cư trú: tổ A, khu G, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Anh Nguyễn Tiến C1, sinh năm 2003; nơi cư trú: tổ C, khu A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Anh Tống Khắc P, sinh năm 2003; nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Bùi Văn N2, sinh năm 1996; nơi cư trú: tổ F, khu F, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

(Đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:* anh Đỗ Huy K1, sinh năm 1991; nơi cư trú: tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

** Người làm chứng:* anh Nguyễn Tiến C1, anh Tống Khắc P, anh Bùi Văn N2, chị Mã Thị T5, chị Bàn Thị N3, Điều Thị H1, Lê Hữu Q, Phạm Quốc K2, Vũ Đức K3, Trần Văn Y, Đinh Văn Q1; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2024, Nguyễn Đình N thuê lại căn nhà cấp 4 tại tổ A, khu D, phường H, thành phố H của anh Nguyễn Thành T3 (sinh năm 1973, trú tại: tổ A, khu D, phường B, thành phố H) với giá 6.000.000 đồng/tháng, để kinh doanh cà phê, nước giải khát và dịch vụ đám lung, tẩm quất. Sau đó, N thuê Nguyễn Khắc N1 làm quản lý, trực tiếp thu tiền của khách đến sử dụng dịch vụ tại quán và thanh toán tiền cho nhân viên, với mức lương là 15.000.000 đồng/tháng; Nam thuê Mã Thị T5 (sinh năm 2002, nơi thường trú: xóm T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai); Điều Thị H1 (sinh năm 2001, nơi thường trú: bản Sảo, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên); Bàn Thị N3 (sinh năm 1997, nơi thường trú: bản Đ, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La) làm nhân viên tẩm quất, đám lung tại quán với mức lương được hưởng là 100.000 đồng/khách đến làm dịch vụ. Đến tháng 10/2024, N1 xin phép N đưa em họ là Nguyễn Quốc D đến quán giúp N1 cùng quản lý, lương của D do Ngọc tự chi trả, nên N đồng ý.

Quá trình làm việc, N1 thấy có nhiều khách nam giới đến quán mát xa hỏi muốn mua dâm nhân viên nữ, nên ngày 25/11/2024, N1 nói lại với N, thì N đã nảy sinh ý định dùng quán của mình làm nơi mua, bán dâm. Đến khoảng 19 giờ

30 phút cùng ngày, tại quán của mình, N bàn với N1, D và các nhân viên nữ gồm: T5, H1, N3 về việc sẽ cho nhân viên nữ của quán bán sâm cho khách, giá bán sâm từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng/01 lượt, thì tất cả cùng đồng ý. Về tỷ lệ án chia tiền bán sâm, Nam thỏa thuận N1 sẽ thu tiền của khách rồi trả cho nhân viên nữ $\frac{1}{2}$, số còn lại đưa cho N; D sẽ vẫn tiếp tục hỗ trợ N1 trong hoạt động mại sâm, còn tiền công của D do N1 và D tự thỏa thuận với nhau, tất cả đồng ý.

Khoảng 22 giờ ngày 26/11/2024, có 3 thanh niên gồm Tống Khắc P (sinh năm 2003, nơi thường trú: thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang), Nguyễn Tiến C1 (sinh năm 2003, nơi thường trú: thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang), Bùi Văn N2 (sinh năm 1996, nơi thường trú: thôn N, xã M, huyện V, tỉnh Quảng Ninh) cùng rủ nhau đến quán gặp N1 hỏi mua sâm 03 nhân viên nữ. N1 đồng ý và thỏa thuận với N2 tiền mua sâm là 300.000 đồng/01 người/01 lượt; sau đó N1 bố trí, sắp xếp H1 bán sâm cho N2, N3 bán sâm cho C1, T5 bán sâm cho P trong 03 phòng ngủ tại quán; lúc này, N không có mặt tại quán. Khoảng 30 phút sau, N2, C1 và P mua sâm xong và ra ngoài cửa quán. Do bức xúc về việc nhân viên phục vụ không chu đáo, nên nhóm N2 chưa trả tiền mua sâm và P có lời lẽ to tiếng xúc phạm N1. N1 liền gọi điện cho N nói: “Anh ơi quán có việc rồi” thì N nói “Anh về luôn”. Lúc này N đang ngồi uống nước cùng Đỗ Huy K1 (sinh năm 1991, nơi thường trú: xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên) tại quán gần B, nên cả hai đi về quán. Về đến cửa quán, N thấy N1 đang to tiếng với P và C1, nên N đi đến nói với nhóm của P “Đ.M chúng mày thích đi chơi không trả tiền à?”, rồi dùng tay tát vào mặt của C1, còn K1 ở ngoài không tham gia. Thấy vậy, N1 đang đứng gần đó giật lấy 01 chiếc điều cày (có sẵn ở quán) trên tay P vụt 01 phát từ phía sau trúng vào phần đầu của C1 làm điều cày bị vỡ và khiến C1 bị choáng, bỏ chạy ra ngoài thì N1 ném điều cày xuống đất. Thấy C1 bị đánh, P lao vào giằng co với N1 nên bị ngã về phía trước, N1 liền dùng chân đá 01 phát trúng vào vùng mặt của P gây thương tích khiến P bị choáng nằm xuống đất. Nghe thấy tiếng xô xát, D đang ở trong quán đi ra thấy P đang nằm dưới đất, bức tức về việc P to tiếng, thách thức N1, nên D nhặt chiếc điều cày bị vỡ đang ở dưới đất vụt 01 phát vào chân của P; N thì dùng ghế nhựa, N1 dùng tay chân đánh 2-3 phát vào người của N2, N2 bỏ chạy ra ngoài, còn P vẫn ngồi tại quán.

Về phía C1, khi thấy P và N2 bị N, N1 và D đánh, C1 chạy ra ngoài gọi điện cho anh họ là Nguyễn Tiến T4 (sinh năm 1986, nơi cư trú: tổ A, khu G, phường B, thành phố H), nói vừa bị đánh tại quán café ở tổ A, khu D, phường H, thành phố H và bảo T4 đến đón C1, N2 và P về. Tưởng liền gọi điện cho Đinh Văn Q1 (sinh năm 1993, nơi thường trú: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình) bảo Q1 đi cùng, thì Q1 đồng ý. Một lúc sau, T4 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai Santafe, màu sơn trắng, biển kiểm soát (BKS) 14A-531.88 chở Q1 đi đến gần quán của N thì gặp N2 đang đứng ở đường nên gọi N2 lên xe cùng đi đến quán. Đến nơi, T4 đỗ xe vào ngõ rồi cùng Q1 và N2 xuống xe, T4 mở cốp lấy 01 con dao, bằng kim loại, dài khoảng 30-40cm đi vào, C1 nhìn thấy thì cũng đi vào cùng. Cùng lúc, có Tin (chưa rõ lai lịch) là bạn của T4 cũng điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu cam, chưa xác định được BKS đi đến.

Lúc này, T4 to tiếng chửi N rồi cùng P, N2 và C1 đuổi đánh N1; N1 bỏ chạy vào phòng ngủ, đóng cửa lại và cầm 01 con dao, loại dao gọt hoa quả để phòng thân. Thấy vậy, nhóm của T4 yêu cầu đi ra, thì N1 cầm theo dao đi ra ngoài đầu ngõ; T4 đi đến to tiếng và tát N1 01 phát, còn Q1 ra giữ tay, tước dao N1 đang cầm. P, N2, C1 cũng lao vào dùng tay, chân đánh N1 khoảng 01 phút thì N1 đứng dậy bỏ chạy. Khi P, N2, C1 đánh N1 thì T6 không tham gia, sau đó điều khiển xe ô tô chở C1 và P đến Bệnh viện B để điều trị thương tích.

Sau đó N tiếp tục to tiếng cãi nhau với T4 thì bị T4 cầm dao đuổi; khi N chạy vào nhà vệ sinh của quán phở bò “Cồ Tiến” của anh Trần Văn Y ở cạnh đó, T4 đuổi theo và dùng dao chém vỡ cửa kính nhà vệ sinh, thì mọi người vào can ngăn và giật mất con dao, nên T4 dừng lại, đi ra ngoài. Thấy T4 đã bỏ đi, N đi ra ngoài rồi đi bộ ngược về hướng T để tránh mặt Tường. Cùng lúc, T4 đang điều khiển xe ô tô đi về thì nhìn thấy N, nên điều khiển xe ô tô đi ngược chiều trên đường Q đuổi theo Nam một đoạn dài 127,4 mét về hướng T, khi đuổi đến gần vị trí của N thì T4 dừng xe lại sát mép vỉa hè, không đuổi theo N nữa rồi điều khiển xe ô tô quay đầu lại đi về hướng bên xe Bãi Cháy. Thấy N bị T4 bị T4 đuổi, Đỗ Huy K1 đang đứng ở quán của N liền điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, BKS 14F7-8017 chở N đi về hướng bên xe Bãi Cháy. Lúc này, T4 đang điều khiển xe ô tô đuổi theo xe mô tô của anh K1 đang chở N đến đoạn đường dân sinh thuộc tổ H, khu H, phường H, thành phố H thì va chạm vào đuôi xe của K1, khiến K1 và N ngã xuống đường; N và K1 bỏ xe mô tô lại, chạy về hướng nhà dân thì T4 không đuổi theo nữa và đi về nhà.

Ngày 27/11/2024, Nguyễn Khắc N1 đến Công an phường H, thành phố H trình báo về vụ việc bị T4, N2, P và C1 đánh gây thương tích. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Đình N, Nguyenx Quốc D1, Nguyễn Tiến C1, Tống Khắc P, Bùi Văn N2, Nguyễn Tiến T4 và Đinh Văn Q1 đến làm việc. Tại đây, N, N1 và D1 xin đầu thú về hành vi chứa mại dâm như nêu trên. Tường giao nộp 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai Santafe, màu sơn trắng BKS 14A-531.88, anh Đỗ Huy K1 giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, BKS 18F7-8017.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại nhà của anh Nguyễn Thành T3, thuộc tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh cho Nguyễn Đình N thuê. Nhà có cửa chính ra vào hướng Tây, hướng Đông Bắc tiếp giáp nhà số G, hướng Nam đường dân sinh, hướng Bắc là nhà “Thịt chó Thanh Tùng”. Nhà có 03 gian phòng, gian phòng đi từ ngoài cửa chính vào hướng Bắc của ngôi nhà là gina phòng khách, phía tiếp giáp bên phòng khách là gian phòng ngủ dẫn xuống gian bếp và nhà vệ sinh. Gian phòng ngủ gồm 03 phòng từ trái qua phải lần lượt có kích thước là (2,1x2,1) mét; (2,1x1,5) mét; (2,1x1,4) mét; tiếp giáp bên phải gian phòng ngủ là gian phòng bếp và vệ sinh là khu vực nuôi chó.

Khém xét khẩn cấp quán của Nguyễn Đình N, tại tổ A, khu D, phường H, thành phố H: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định thương tích trên cơ thể người sống số 1127 ngày 13/12/2024 của Trung tâm P1 – Sở Y tế tỉnh Q kết luận thương tích của anh Nguyễn Tiến C1 thể hiện: sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh cằm phải kích thước trung bình: 02%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Tiến C1 tại thời điểm giám định là: 02%. Vết thương vùng đỉnh cằm phải do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định thương tích trên cơ thể người sống số 1128 ngày 13/12/2024 của Trung tâm P1 – Sở Y tế tỉnh Q kết luận thương tích của anh Tống Khắc P thể hiện: chấn thương hàm mặt tổn thương như sau: gãy cung tiếp gò má trái: 08%; gãy sàn và thành ngoài hốc mắt trái, không ảnh hưởng thị lực: 05%; gãy thành ngoài xoang hàm trái: 07%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Tống Khắc P tại thời điểm giám định là: 19%. Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định thương tích trên cơ thể người sống số 1129 ngày 13/12/2024 của Trung tâm P1 – Sở Y tế tỉnh Q kết luận thương tích của anh Bùi Văn N2 thể hiện: sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu bên phải có kích thước nhỏ: 01%; 02 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt kích thước nhỏ: 03% +03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Văn N2 tại thời điểm giám định là: 07%. Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định thương tích trên cơ thể người sống số 1145 ngày 20/12/2024 của Trung tâm P1 – Sở Y tế tỉnh Q kết luận thương tích của Nguyễn Đình N thể hiện: chấn thương mắt trái xước giác mạc hiện tại đã khỏi, không để lại di chứng, thị lực hai mắt 10/10: 0%; sây sát da vùng trán hiện tại đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%; vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt sau ngoài khuỷu tay phải: 0,5%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đình N tại thời điểm giám định là: 01%. Các tổn thương nêu trên do tác động va chạm trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại Bản kết luận giám định thương tích trên cơ thể người sống số 1146 ngày 20/12/2024 của Trung tâm P1 – Sở Y tế tỉnh Q kết luận thương tích của Nguyễn Khắc N1 thể hiện: vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng góc hàm bên trái; 1/3 trên mặt sau cánh tay phải: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Khắc N1 tại thời điểm giám định là: 01%. Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động gây nên.

Tại Bản kết luận giám định thương tích trên cơ thể người sống số 1147 ngày 20/12/2024 của Trung tâm P1 – Sở Y tế tỉnh Q kết luận thương tích của anh Đỗ Huy K1 thể hiện: 04 vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước cẳng chân phải: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đỗ Huy K1 tại thời điểm giám định là: 01%. Các tổn thương nêu trên do va chạm tác động trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số 162 ngày 24/01/2025 của Phòng K4 Công an tỉnh Q kết luận: xe ô tô biển số 14A-531.88 và xe mô tô biển số 18F7-8017 có

va chạm với nhau, vị trí va chạm giữa hai xe tại đầu bên phải xe ô tô với bên trái đuôi xe mô tô, khi va chạm xe ô tô đang di chuyển tiến trên đường hướng đến đuôi xe mô tô. Dấu vết va chạm làm trượt xước, rách nhựa, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) và mảnh nhựa màu đỏ ở mặt ngoài bên phải ba đèn trước xe ô tô biển số 14A-531.88, có chiều từ trước về sau. Dấu vết va chạm làm trượt, xước, gãy, vỡ, mất sơn và nhựa bên trái đuôi xe mô tô biển số 18F7-8017, có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải. Các yêu cầu giám định còn lại không đủ cơ sở kết luận.

Tại Bản kết luận giám định số 2102 ngày 31/12/2024 của phòng K4 Công an tỉnh Q thể hiện: số khung, số máy của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18F7-8017 đã bị tẩy xóa, đục lại. Không xác định được số khung, số máy nguyên thủy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KLĐGTS ngày 03/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H thể hiện: 01 ô kính bằng thủy tinh, loại kính 02 lớp, dày 08mm, kích thước 94x50cm, được lắp đặt mới vào tháng 12/2023 tại thời điểm bị xâm hại trị giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; phần đèn hậu đuôi xe, miếng nhựa chắn bùn và vỏ đuôi xe của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18F7-8017, xe mua mới đăng ký lần đầu năm 2010 tại thời điểm bị xâm hại trị giá 240.000 (hai trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Tại Công văn số 65/UBND-VP ngày 07/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố H và biên bản làm việc với Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H đều xác định: vụ việc “Chứa mại dâm” và “Cố ý gây thương tích” ngày 26/11/2024, tại tổ A, khu D, phường H, thành phố H xảy ra vào thời gian buổi tối, khu vực xảy ra sự việc tuy là mặt đường Q nhưng ít dân cư, ít người qua lại, có 02 quán kinh doanh dịch vụ ăn uống nhưng đã đóng cửa; vụ việc xô xát đánh nhau trên vỉa hè gần Quốc lộ A, các đối tượng không chuẩn bị sẵn hung khí, sự việc diễn ra nhanh, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, các hoạt động tại khu dân cư. Do đó, vụ việc không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và các hoạt động khác tại khu vực xung quanh.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1 và Nguyễn Quốc D khai nhận toàn bộ hành vi chứa mại dâm như đã nêu trên, sau khi thỏa thuận thì đây là lần đầu tiên N, N1 và D sử dụng quán của mình để chứa mại dâm. N, N1 không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi bị gây thương tích; Bàn Thị N3, Mã Thị T5 và Điêu Thị H1 đều khai nhận đây là lần đầu được N1 sắp xếp cho bán dâm tại quán.

Tổng Khắc P, Nguyễn Tiến C1, Bùi Văn N2, Nguyễn Tiến T4 và Đỗ Huy K1 đều có lời khai phù hợp với nội dung vụ án; P, C1, N, K1 không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không có đề nghị gì về hành vi bị gây thương tích. Tương khai điều khiển xe ô tô đuổi theo N là để dọa N chứ không có mục đích gây thương tích cho N. Đối với con dao Tương sử dụng, T4 khai sau khi dùng dao chém vỡ cửa kính nhà vệ sinh của quán phở bò “C”, thì mọi người vào can ngăn và giật mất con dao, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, BKS 18F7-8017, K1 mua của

người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch qua mạng xã hội vào khoảng đầu tháng 11/2024.

Anh Nguyễn Thành T3 khai: chỉ cho N thuê nhà để kinh doanh quán cà phê, nước giải khát, anh T3 không biết việc N sử dụng căn nhà để làm nơi mua, bán dâm.

Kết quả xác minh xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai Santafe, màu sơn trắng, BKS 14A-531.88, chủ sở hữu hợp pháp là của Nguyễn Tiến T4, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho T4; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18F7-8017, đăng ký chủ sở hữu là anh Đinh Tiến T7, chứng minh nhân dân số 162487607, địa chỉ: L, T, Nam Định, số khung, số máy đã tẩy xóa, đục lại, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy, xác minh tại Công an xã L, huyện T không có người nào có thông tin như trên. Do chưa có căn cứ để làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp nên Công an tỉnh Q tiếp tục bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Vật chứng vụ án: đối với 15 đĩa DVD ghi hình hỏi cung và 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Tương cãi nhau với N, N1 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: các anh Tống Khắc P, Nguyễn Tiến C1, Đinh Văn N4, Đỗ Huy K1 và các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1 không có yêu cầu bồi thường gì về việc bị gây thương tích. Anh Đỗ Huy K1 không có yêu cầu bồi thường gì về thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18F7-8017; Nguyễn Tiến T4 đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành T3 số tiền 400.000 đồng là thiệt hại ô cửa kính, ngoài ra anh T3 không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 1973/CT-VKSHL, ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1, Nguyễn Quốc D, về tội “Chứa mại dâm”, theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa: các bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt chính:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Đình N từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù, về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2024.

Xử phạt: Nguyễn Khắc N1 từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù, về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2024.

Xử phạt: Nguyễn Quốc D từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2024.

* Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: đối với 15 đĩa DVD ghi hình hỏi cung, 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Tường cãi nhau với N, N1 được chuyển theo hồ sơ.

* Về phần dân sự trong vụ án: các anh Tống Khắc P, Nguyễn Tiến C1, Đinh Văn N4, Đỗ Huy K1, Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1 không có yêu cầu bồi thường gì về việc bị gây thương tích. Anh Đỗ Huy K1 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda Waveα, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18F7-8017; Nguyễn Tiến T4 đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành T3 số tiền 400.000 đồng về thiệt hại tài sản là ô cửa kính, anh T3 không có đề nghị gì, nên không đề cập xử lý.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: xét lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng; bản ảnh vật chứng, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 26/11/2024, tại quán tắm quất, massage ở tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Đình N đã có hành vi cùng Nguyễn Khắc N1 và Nguyễn Quốc D sử dụng căn nhà do N thuê của anh Nguyễn Thành T3, bố trí, sắp xếp cho Mã Thị T5, Bàn Thị N3, Điều Thị H1 lần lượt bán dâm cho Tống Khắc P, Nguyễn Tiến C1, Bùi Văn N2, tổng số là 03 đôi trong một lần giao dịch với số tiền là 900.000 đồng nhưng chưa nhận tiền.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng đồng thời xâm phạm đến thuần phong mỹ tục, nếp sống văn minh, đạo đức xã hội của dân tộc.

Hành vi trái pháp luật như nêu trên của Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1, Nguyễn Quốc D đã cấu thành tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1, và Nguyễn Quốc D là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về vai trò của các bị cáo: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo N, N1, D có sự bàn bạc, phân công nhau. Tuy nhiên, bị cáo N là người khởi xướng và sử dụng địa điểm nơi Nam quản lý để làm nơi chứa mại dâm; N1 là người trực tiếp thu tiền của khách mua dâm, là người trả tiền cho gái bán dâm; D là người trông giữ xe cho khách đến mua dâm. Do đó, bị cáo N1 có vai trò trên bị cáo D và dưới bị cáo N.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về áp dụng hình phạt chính: các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1, Nguyễn Quốc D bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng của vụ án: đối với 15 đĩa DVD ghi hình hỏi cung các bị cáo và 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Tương cãi nhau với N, N1 được chuyển theo hồ sơ vụ án, nên không đề cập xử lý.

[11] Về phần dân sự trong vụ án: các anh Tống Khắc P, Nguyễn Tiến C1, Đinh Văn N4, Đỗ Huy K1, Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1 không có yêu cầu bồi thường gì về việc bị gây thương tích. Anh Đỗ Huy K1 không có yêu cầu bồi thường gì về thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18F7-8017; Nguyễn Tiến T4 đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành T3 số tiền 400.000 đồng là thiệt hại ô cửa kính, ngoài ra anh T3 không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[12] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật Tố tụng hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên, lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1 và Nguyễn Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[15] Liên quan trong vụ án:

Đối với Nguyễn Đình N có hành vi dùng ghế nhựa, tay chân đánh vào vùng đầu của Bùi Văn N2 gây thương tích, tổn hại 02% cơ thể; Nguyễn Khắc N1 có hành vi dùng điều cày đánh vào vùng đầu của Nguyễn Tiến C1 gây thương tích, tổn hại 02% cơ thể; ngoài ra, N1 còn dùng chân đá vào mặt Tống Khắc P gây thương tích, tổn hại 19% cơ thể. Hành vi của N, N1 có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, C1, P, N2 đều có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H chuyển tài liệu đến Công an thành phố H để xử phạt theo quy định.

Đối với Nguyễn Tiến C1, Bùi Văn N2, Tống Khắc P có hành vi sử dụng chân tay đánh vào vùng mặt, tay của Nguyễn Khắc N1 gây thương tích, tổn hại 01% cơ thể. Hành vi của C1, N2, P có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nhưng N1 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H chuyển tài liệu đến Công an thành phố H để xử phạt theo quy định.

Đối với Nguyễn Quốc D có hành vi dùng điều cày đánh vào chân của Tống Khắc P nhưng không gây thương tích, nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H chuyển tài liệu đến Công an thành phố H để xử phạt theo quy định.

Đối với Nguyễn Tiến T4 có hành vi dùng dao đập vỡ ô kính thủy tinh của anh Nguyễn Thành T3, mảnh vỡ bắn vào mắt của Nguyễn Đình N và sử dụng xe ô tô đuổi theo va vào đuôi xe của Đỗ Huy K1 khiến N và K1 bị thương tích, đều tổn hại 01% cơ thể. Hành vi của Nguyễn Tiến T4 có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nhưng N có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H chuyển tài liệu đến Công an thành phố H để xử phạt theo quy định.

Đối với việc Nguyễn Tiến T4 có hành vi tàng trữ và sử dụng 01 con dao, bằng kim loại, dài khoảng 30-40cm để đuổi đánh Nguyễn Đình N, do không thu hồi được nên không xác định được con dao thuộc danh mục vũ khí gì, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi mua bán dâm của Nguyễn Tiến C1, Đinh Văn N4, Tống Khắc P, Điều Thị H1, Bàn Thị N3, Mã Thị T5, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an thành phố H để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Đình N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2024.

Xử phạt: Nguyễn Khắc N1 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2024.

Xử phạt: Nguyễn Quốc D 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2024.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1, Nguyễn Quốc D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Khắc N1, Nguyễn Quốc D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THADS tp Hạ Long;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh QN;
- Phòng CSTHAHS và HTTP CA tỉnh QN;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Ngọc An

